|  |  |
| --- | --- |
| Ngày dạy:  | Ngày soạn:  |

Tiết theo KHBD: 03

**BÀI 03: MÁY TÍNH TRONG HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN**

Thời gian thực hiện: 01 tiết

**I. Mục tiêu: SP Tin 6 Anh Nguyet + Pham Huy**

**1. Về kiến thức:**

- Biết được một vài thiết bị thông dụng.

- Giải thích được máy tính và các thiết bị số là công cụ hiệu quả để thu nhận, lưu trữ, xử lí và truyền thông tin.

- Biết được máy tính quan trọng như thế nào trong cuộc sống của chúng ta.

**2. Về năng lực:**

**2.1. Năng lực chung:**

Thực hiện bài học này sẽ góp phần hình thành và phát triển một số thành tố năng lực chung của học sinh như sau:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: HS đưa ra được thêm các ví dụ trong cuộc sống hằng ngày.

**2.2. Năng lực Tin học:**

Thực hiện bài học này sẽ góp phần hình thành và phát triển một số thành tố năng lực Tin học của học sinh như sau:

**Năng lực A (NLa):** Phát triển năng lực sử dụng và quản lý các phương tiện công nghệ thông tin và truyền thông.

- Biết một số thiết bị tiếp nhận, lưu trữ, xử lí và truyền thông tin và bảo quản các thiết bị này.

- Biết các hạn chế về khả năng thu nhận, xử lí thông tin của máy tính để tránh hiểu lầm cực đoan là máy tính làm được mọi việc tốt hơn con người.

**Năng lực D (NLd):** Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong học và tự học

- Nhận biết được một số thiết bị thông dụng, nêu được ví dụ minh hoạ.

- Giải thích được máy tính và các thiết bị là công cụ trong việc tiếp nhận, lưu trữ, xử lí và truyền thông tin.

- Biết được vai trò quan trọng của máy tính trong đời sống.

**3. Về phẩm chất:**

Thực hiện bài học này sẽ góp phần hình thành và phát triển một số thành tố phẩm chất của học sinh như sau:

- Nhân ái: Thể hiện sự cảm thông và sẳn sàng giúp đỡ bạn trong quá trình thảo luận nhóm.

- Chăm chỉ: Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: Thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: Hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

**1. Thiết bị dạy học:**

- Phấn, bảng, máy tính, máy chiếu.

**2. Học liệu:**

- GV: SGK, SBT, tài liệu tham khảo, phiếu học tập.

- HS: SGK, bảng nhóm, bút lông, bút dạ, phấn.

**III. Tiến trình dạy học:**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (3 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- HS thấy được sự quan trọng của máy tính trong các hoạt động thông tin của con người thông qua sự so sánh của bản thân khi cuộc sống xung quanh em có sự hỗ trợ của máy tính và không có sự hỗ trợ của máy tính.

**b) Nội dung:**

- HS làm việc cá nhân theo nhóm trên phiếu học tập.

**c) Sản phẩm:**

- Phiếu học tập của HS thể hiện rõ ý kiến cá nhân của các em khi so sánh.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**- Yêu cầu mỗi HS ghi ra những ý kiến cá nhân của mình vào phiếu học tập sau để so sánh cuộc sống xung quanh em có sự hỗ trợ của máy tính và không có sự hỗ trợ của máy tính:

|  |  |
| --- | --- |
| Có máy tính hỗ trợ | Không có máy tính hỗ trợ |
|  |  |

**\* HS thực hiện nhiệm vụ**- GV phát cho mỗi HS 1 phiếu học tập.- HS làm việc cá nhân trong 2 phút.**\* Báo cáo, thảo luận**- GV gọi đại diện một vài HS nêu ra suy nghĩ của cá nhân mình.- HS tranh luận và đưa ra một số ý kiến chung về vấn đề GV đặt ra.**\* Kết luận, nhận định**- GV chốt lại một số ý kiến của GV.- GV đặt ra câu hỏi: Vậy máy tính có vai trò như thế nào trong hoạt động thông tin của con người? | **Bài 3: MÁY TÍNH TRONG HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN** |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (35 phút)**

**Hoạt động 2.1: Một số thiết bị số thông dụng (10 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- HS nhận biết được một số thiết bị số thông dụng hiện nay.

- Biết khái niệm về “thiết bị số”.

**b) Nội dung:**

- HS tìm hiểu các thiết bị số thông dụng trong hình 1 tr.11 SGK.

- Biết khái niệm “thiết bị số”.

**c) Sản phẩm:**

- Công dụng của một số thiết bị số thông dụng.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**- Yêu cầu HS thực hiện trò chơi “Ghép đôi”.- GV nêu thể lệ trò chơi: Chia lớp thành nhóm: + Nhóm 1: Với các mảnh ghép có ghi các nội dung:* USB; CD; DVD; ổ cứng
* Camera số; máy ảnh số; máy ghi âm số
* Điện thoại thông minh

+ Nhóm 2: Với các mảnh ghép có ghi các nội dung:* Có thể chứa các thông tin, chương trình, tài liệu, hình ảnh,…
* Để quay phim, chụp ảnh, ghi âm và ghi dữ liệu vào bộ nhớ
* Thực hiện các hoạt động thu nhận, lưu trữ, xử lí, truyền thông tin

+ Tất cả các HS của hai nhóm sau khi đã được nhận mảnh ghép trong tay; trong vòng 1 phút phải tìm được mảnh ghép tương ứng của mình. Sau khi hết thời gian, GV sẽ lựa chọn ra 3 cặp đôi nhanh và chính xác nhất để trao thưởng.**\* HS thực hiện nhiệm vụ**- HS chia thành 2 nhóm, nhận mảnh ghép và thực hiện trò chơi theo hiệu lệnh của GV.**\* Báo cáo, thảo luận**- HS dựa vào các mảnh ghép tương ứng của các cặp đôi trình bày một số thiết bị số thông dụng và nêu lên được một số công dụng của các thiết bị số đó.**\* Kết luận, nhận định**- GV nhận xét các mảnh ghép của các cặp đôi.- GV chốt lại một số nội dung:+ Giải thích cho HS hiểu được vì sao gọi các thiết bị này là “thiết bị số”. Thiết bị số là một danh từ rất chung, bao gồm rất nhiều thứ, từ nhỏ bé đơn giản như cái thẻ nhớ đến các siêu máy tính. Các thiết bị thông minh đều chứa “máy tính” hiểu theo nghĩa rộng là bộ phận có khả năng xử lí dữ liệu số và là thiết bị số.+ Camera số, máy ảnh số, máy ghi âm số cũng để quay video, chụp ảnh, ghi âm nhưng ghi dữ liệu vào bộ nhớ của thiết bị nên thêm đuôi tính từ “số”. (giải thích cho hs hiểu cuối đuôi của các thiết bị có từ số).+ Giới thiệu về chức năng thu nhận, lưu trữ, xử lí và truyền thông tin của mỗi thiết bị số. Điện thoại thông minh thực chất là một máy tính nhỏ gọn.+ So sánh các thiết bị số với các thiết bị tương tự tương ứng. | **1. Một số thiết bị số thông dụng:**- Các thiết bị số nhỏ gọn hỗ trợ con người trong các hoạt động thu nhận, lưu trữ, xử lí và truyền thông tin một cách hiệu quả.- Ví dụ:+ USB; CD; DVD; ổ cứng: Có thể chứa các thông tin, chương trình, tài liệu, hình ảnh,…+ Camera số; máy ảnh số; máy ghi âm số: Dùng để quay phim, chụp ảnh, ghi âm và ghi dữ liệu vào bộ nhớ.+ Điện thoại thông minh: Thực hiện các hoạt động thu nhận, lưu trữ, xử lí, truyền thông tin. |

**Hoạt động 2.2: Máy tính thay đổi cách thức và chất lượng hoạt động thông tin của con người (10 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- HS hiểu được sự thay đổi về cách thức và chất lượng hoạt động thông tin của con người nhờ vào máy tính.

**b) Nội dung:**

- Máy tính đã thay đổi cách thức và chất lượng hoạt động thông tin của con người.

**c) Sản phẩm:**

- Phát biểu và thảo luận của HS thông qua những câu hỏi của GV.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**- GV cho HS quan sát một số hình ảnh sau kết hợp với phiếu học tập ở phần mở đầu:+ GV dùng máy tính để soạn giảng và lên lớp.+ Con người tìm kiếm thông tin, trò chuyện với nhau bằng điện thoại thông minh.+ Các em nhỏ đang xem chương trình hoạt hình Jojo trên tivi.+ Người đàn ông đang xem một trận tường thuật trực tiếp bi-a.- GV đặt vấn đề cho HS sau khi quan sát hình ảnh: + Tất cả các hoạt động trên của con người được thực hiện nhờ vào cái gì?+ Nếu không có sự hỗ trợ của máy tính thì con người có thể thực hiện được các hoạt động trên hay không?**\* HS thực hiện nhiệm vụ**- HS quan sát các hình ảnh trên màn chiếu của GV; ghi nhớ các hoạt động thông tin của con người qua các ví dụ trên.**\* Báo cáo, thảo luận**- HS trả lời các câu hỏi của GV:+ Tất cả các hoạt động thông tin trên của con người được thực hiện nhờ sự hỗ trợ của máy tính.+ Nếu không có sự hỗ trợ của máy tính thì con người thực hiện được các hoạt động thông tin trên rất khó khăn và không đạt hiệu quả cao.**\* Kết luận, nhận định**- GV nhận xét, chốt lại bài.- GV nhấn mạnh sự hiệu quả của máy tính trong thu thập, xử lí, lưu trữ và truyền thông tin ở các khía cạnh: Làm việc không mệt mỏi, tốc độ nhanh, năng lực mạnh, chất lượng cao, thuận tiện,… | **2. Máy tính thay đổi cách thức và chất lượng hoạt động thông tin của con người:** - Máy tính đã thay đổi cách thức và chất lượng hoạt động thông tin của con người.+ GV dùng máy tính để soạn giảng và lên lớp.+ Con người tìm kiếm thông tin, trò chuyện với nhau bằng điện thoại thông minh.+ Các em nhỏ đang xem chương trình hoạt hình Jojo trên tivi.+ Người đàn ông đang xem một trận tường thuật trực tiếp bi-a. |

**Hoạt động 2.3: Máy tính giúp con người đạt được những thành tựu khoa học công nghệ (8 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- HS biết được vai trò của máy tính trong cuộc sống.

**b) Nội dung:**

- HS nắm được những thành tựu ở các lĩnh vực khoa học công nghệ mà con người đạt được nhờ máy tính.

**c) Sản phẩm:**

- Phiếu học tập của HS thể hiện nội dung về các thành tựu đạt được của con người nhờ máy tính.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**- Yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo cặp đôi: Hãy ghi lại những thành tựu đạt được của con người ở các lĩnh vực khoa học công nghệ nhờ sự hỗ trợ của máy tính.**\* HS thực hiện nhiệm vụ**- HS thực hiện yêu cầu của GV theo cặp đôi ghi lại ý kiến vào phiếu học tập.**\* Báo cáo, thảo luận**- GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày.- GV cho các nhóm khác nhận xét và phản biện các ví dụ lẫn nhau.**\* Kết luận, nhận định**- GV chốt lại một số thành tựu của con người về khoa học công nghệ thông qua một số hình ảnh và video minh họa. | **3. Máy tính giúp con người đạt được những thành tựu khoa học công nghệ:** - Máy tính có khả năng tính toán nhanh, có thể thực hiện hàng tỉ phép tính trong một giây.- Máy tính hỗ trợ con người trong thiết kế tàu vũ trụ, hoạt động của máy bay không người lái,…- Giúp con người tiếp cận những nơi nguy hiểm nhờ rô bốt. |

**Hoạt động 2.4: Những hạn chế của máy tính hiện nay và khả năng của máy tính trong tương lai (7 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- HS biết được máy tính cũng có những hạn chế và khả năng của máy tính trong tương lai.

**b) Nội dung:**

- Những hạn chế của máy tính hiện nay và khả năng của máy tính trong tương lai.

**c) Sản phẩm:**

- Câu trả lời của HS về những hạn chế của máy tính hiện nay.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**- GV đặt ra tình huống cho HS suy nghĩ: Máy tính có thể thay thế con người trong các hoạt động nguy hiểm, hỗ trợ con người trong các nghiên cứu khoa học công nghệ. Vậy máy tính có phải là con người không? Máy tính có đầy đủ các giác quan như con người hay không?**\* HS thực hiện nhiệm vụ**- Liên hệ hiểu biết của bản thân, thảo luận với các bạn trong lớp trình bày suy nghĩ của mình về tình huống đặt ra của GV.**\* Báo cáo, thảo luận**- GV gọi một số HS trả lời câu hỏi đặt ra trong tình huống. **\* Kết luận, nhận định**- GV cho HS quan sát các hạn chế của máy tính thông qua đoạn video.- GV chốt lại cho HS một số hạn chế của máy tính hiện nay và nếu một số thử nghiệm của máy tính trong tương lai. | **4. Những hạn chế của máy tính hiện nay và khả năng của máy tính trong tương lai:**- Máy tính cũng có những hạn chế, không phải là công cụ làm được mọi việc.- Khoa học trí tuệ nhân tạo đang nghiên cứu nhằm làm cho máy tính ngày thông minh hơn. |

**Hoạt động 3: Luyện tập (5 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- Giúp HS làm được các bài tập ở phần luyện tập và câu hỏi tự kiểm tra tr.13 SGK.

**b) Nội dung:**

- Bài tập phần luyện tập và phần câu hỏi tự kiểm tra.

**c) Sản phẩm:**

- Bài làm của HS về hai bài tập trên phiếu học tập cá nhân.

- Phiếu học tập 1:

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Thiết bị** |
| a) Thiết bị thu nhận trực tiếp thông tin dạng âm thanh (biết nghe) | - Điện thoại thông minh- Máy ghi âm số.- Laptop có camera và micro |
| b) Thiết bị thu nhận trực tiếp thông tin dạng hình ảnh (biết nhìn) | - Điện thoại thông minh- Máy ảnh số.- Laptop có camera và micro |

- Phiếu học tập số 2:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Công việc | Máy tính | Con người |
| 1) Thu nhận thông tin văn bản, hình ảnh, âm thanh và lưu trữ dữ liệu. | x |  |
| 2) Thu nhận thông tin khứu giác, vị giác, xúc giác. |  | x |
| 3) Tính toán, xử lí thông tin | x |  |
| 4) Sáng tác văn học, nghệ thuật |  | x |
| 5) Trao đổi thông tin văn bản, hình ảnh, âm thanh | x |  |

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**- Yêu cầu HS hoàn thành hai bài tập theo yêu cầu trên phiếu học tập.**\* HS thực hiện nhiệm vụ**- HS thực hiện cá nhân hai bài tập vào phiếu học tập.- Trao đổi với bạn bên cạnh để thảo luận đáp án của bài tập.**\* Báo cáo, thảo luận**- GV trình chiếu một số bài làm của HS và cho cả lớp nhận xét chung.- Yêu cầu HS so sánh với bài làm của cá nhân mình trên phiếu học tập.**\* Kết luận, nhận định**- GV chốt lại kết quả của bài tập và tóm tắt lại một số nội dung chính của bài:+ Các thiết bị số nhỏ gọn hỗ trợ con người rất hiệu quả trong các hoạt động thông tin.+ Máy tính đang thay đổi cách thức và chất lượng hoạt động thông tin của con người.+ Máy tính không phải là công cụ làm được mọi việc. | Phiếu học tập |

**Hoạt động 4: Vận dụng (2 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- Giúp HS vận dụng được các kiến thức đã học để vẽ hình mô tả các bước cơ bản xử lí thông tin của máy tính.

**b) Nội dung:**

- Bài tập phần vận dụng tr.13 SGK.

**c) Sản phẩm:**

- Hình vẽ mô tả các bước cơ bản xử lí thông tin của máy tính.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**- Yêu cầu HS liên hệ kiến thức đã học ở bài 2 vẽ hình mô tả các bước cơ bản xử lí thông tin của máy tính.**\* HS thực hiện nhiệm vụ**- Vẽ hình mô tả các bước cơ bản xử lí thông tin của máy tính ở nhà.**\* Báo cáo, thảo luận**- HS báo cáo kết quả cho GV ở tiết học tiếp theo.**\* Kết luận, nhận định**- Hướng dẫn HS vẽ sơ đồ mô tả. | \* Các bước cơ bản xử lí thông tin của máy tính: Thông tin vào  xử lí thông tin  thông tin ra  lưu trữ  trao đổi thông tin |